BẢN TIN PHÁP LUẬT

(Bộ môn Luật Tài chính – Ngân hàng, Trường Đại học Luật Hà Nội)

Ban biên tập

Người thực hiện : Hoàng Minh Thái

Chịu trách nhiệm kiểm soát về nội dung : PGS.TS. Phạm Thị Giang Thu

Bản tin được xác định là tài sản của Ban biên tập, cấm vi phạm

Thông tư số 04/2015/TT-NHNN quy định về Quỹ tín dụng nhân dân

Nguồn: vapcf.org.vn

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam vừa ban hành Thông tư số 04/2015/TT-NHNN quy định về Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND).

Theo đó, Thông tư quy định, QTDND hoạt động trong địa bàn một xã, một phường, một thị trấn (gọi chung là xã). Địa bàn hoạt động liên xã của QTDND phải là các xã liền kề với xã nơi QTDND đặt trụ sở chính thuộc phạm vi trong cùng một quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.

QTDND có thể được xem xét chấp thuận hoạt động trên địa bàn liên xã nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện ghi tại Thông tư này. Đối với QTDND có phương án tái cơ cấu đã được NHNN chi nhánh phê duyệt, địa bàn hoạt động thực hiện theo phương án đã được phê duyệt.

Trình tự, hồ sơ chấp thuận hoạt động trên địa bàn liên xã của QTDND thực hiện theo quy định của NHNN về những thay đổi phải được NHNN chấp thuận.

Thông tư quy định điều kiện để được cấp Giấy phép thành lập QTDND bao gồm: Có vốn điều lệ tối thiểu bằng mức vốn pháp định theo quy định của Chính phủ tại thời điểm đề nghị cấp Giấy phép. Có tối thiểu 30 thành viên đáp ứng quy định tại Thông tư này, có đủ năng lực tài chính để tham gia góp vốn thành lập QTDND.

Người quản lý, thành viên Ban kiểm soát đáp ứng đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư này. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát phù hợp với quy định của Luật các tổ chức tín dụng và Thông tư này.

Trong số này:

1. Thông tư về Quỹ tín dụng nhân dân 1
2. Danh sách văn bản mới về lĩnh vực TCNH 3
3. Bản công bố hợp đồng sáp nhập MDB sáp nhập vào Maritime Bank 3

Có Điều lệ phù hợp với quy định tại Luật các tổ chức tín dụng, Luật Hợp tác xã và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Có Đề án thành lập, phương án kinh doanh khả thi trong 3 năm đầu hoạt động.

Vốn điều lệ của QTDND được góp bằng đồng Việt Nam, tài sản khác là tài sản cần thiết phục vụ trực tiếp cho hoạt động của QTDND.

Trường hợp vốn góp bằng tài sản khác phải là tài sản có giấy tờ hợp pháp chứng minh quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng. Việc định giá, chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản góp vốn được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Thông tư cũng quy định, vốn góp của thành viên bao gồm vốn góp xác lập tư cách thành viên và vốn góp thường niên. Mức vốn góp xác lập tư cách thành viên tối thiểu là 300.000 đồng; mức vốn góp thường niên tối thiểu là 100.000 đồng.

Các thành viên không phải góp vốn thường niên trong năm tài chính đầu tiên kể từ khi tham gia QTDND. Vốn góp thường niên bắt đầu thực hiện từ năm tài chính 2016. Tổng mức góp vốn tối đa của một thành viên không được vượt quá 10% vốn điều lệ của QTDND tại thời điểm góp vốn.

Thành viên của QTDND được chia lãi căn cứ vào tổng mức vốn góp, mức độ sử dụng sản phẩm, dịch vụ của thành viên tại QTDND và do Đại hội thành viên QTDND quyết định, phù hợp với quy định của pháp luật.

Trước đó, Thông tư số 06/2007/TT-NHNN ngày 06/11/2007 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 08/2005/TT-NHNN ngày 30/12/2005 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 48/2001/NĐ-CP ngày 13/8/2001 về tổ chức và hoạt động của Qũy tín dụng nhân dân quy định, thành viên được góp vốn theo quy định của Điều lệ; Mức góp vốn để xác lập tư cách thành viên do Đại hội thành viên quyết định nhưng tối thiểu là 50.000 đồng; Tổng mức vốn góp tối đa của mỗi thành viên (kể cả vốn nhận chuyển nhượng) không vượt quá 30% so với tổng số vốn điều lệ của Quỹ tín dụng cơ sở tại thời điểm góp vốn và nhận chuyển nhượng.

Thông tư 04/2015/TT-NHNN cũng quy định, các hoạt động huy động vốn của QTDND bao gồm: nhận tiền gửi không kỳ hạn, có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm của thành viên, tổ chức, cá nhân khác bằng đồng Việt Nam. Tổng mức nhận tiền gửi từ thành viên của QTDND tối thiểu bằng 50% tổng mức nhận tiền gửi của QTDND.

Hoạt động cho vay của QTDND chủ yếu nhằm mục đích tương trợ giữa các thành viên để thực hiện có hiệu quả các hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ và cải thiện đời sống của các thành viên QTDND. QTDND cho vay bằng đồng Việt Nam, theo quy định của pháp luật

về việc cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. QTDND không được cho vay bảo đảm bằng Sổ góp vốn của thành viên.

Tổng mức cho vay của QTDND đối với một thành viên là pháp nhân không được vượt quá tổng số vốn góp và số dư tiền gửi của pháp nhân đó tại QTDND tại thời điểm quyết định cho vay và thời hạn cho vay không được vượt quá thời hạn còn lại của tiền gửi.

QTDND cho vay đối với khách hàng là tổ chức, cá nhân không phải là thành viên, có tiền gửi tại QTDND trên cơ sở bảo đảm bằng số tiền gửi do chính QTDND phát hành. Tổng số tiền cho vay không được vượt quá số dư của sổ tiền gửi tại thời điểm quyết định cho vay và thời hạn cho vay không được vượt quá thời hạn còn lại của sổ tiền gửi.

QTDND cho vay các hộ nghèo không phải là thành viên, đăng ký hộ khẩu và thường trú trên địa bàn hoạt động của QTDND. Hộ nghèo phải nằm trong danh sách hộ nghèo do Uỷ ban nhân dân cấp huyện phê duyệt. Quy trình, thủ tục, hồ sơ cho vay hộ nghèo thực hiện theo chế độ tín dụng hiện hành áp dụng đối với thành viên.

QTDND cùng với Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam cho vay hợp vốn đối với thành viên của QTDND theo quy định của pháp luật.

Danh sách văn bản mới về lĩnh vực tài chính – ngân hàng

Ngày 31/03/2015, Ngân hàng Nhà nước ban hành Thông tư số 04/2015/TT-NHNN quy định về quỹ tín dụng nhân dân. Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/06/2015.

Bản công bố hợp đồng sáp nhập MDB sáp nhập vào Maritime Bank

Nguồn: vnba.org.vn

3

BẢN CÔNG BỐ HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP[1]

Kính gửi: Các Chủ nợ

Căn cứ Khoản 4, Điều 8, Thông tư 04/2010/TT-NHNN ngày 11-02-2010 của Thống đốc NHNN quy định việc sáp nhập, hợp nhất, mua lại tổ chức tín dụng.

Căn cứ Công văn số 1607/NHNN-TTGSNH ngày 18-3-2014 của Ngân hàng Nhà nước chấp thuận nguyên tắc việc Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Mê Kông (MDB) sáp nhập vào Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam (MSB).

Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam xin trân trọng gửi tới các Chủ nợ bản Hợp đồng sáp nhập giữa MSB và MDB số 0906/2014/HĐSN/MSB-MDB ngày 06-9-2014.

Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam xin cam kết việc thực hiện các thủ tục sáp nhập được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật, yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước và không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các Chủ nợ .

Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam mong nhận được sự hợp tác, ủng hộ hơn nữa từ các Chủ nợ trong thời gian tới vì sự vững mạnh và phát triển mạnh mẽ của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam trong tương lai.

Trân trọng thông báo!

[1] ***Tài liêu kèm theo:***

Hợp đồng sáp nhập giữa MSB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 0906/2014/HĐSN/MSB-MDB

CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG THAM GIA SÁP NHẬP

TỔ CHỨC TÍN DỤNG NHẬN SÁP NHẬP

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

Tòa tháp A, Tòa nhà Sky Tower, Số 88, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

ĐT: 04 3771 8989 Fax: 04 3771 8899

TỔ CHỨC TÍN DỤNG BỊ SÁP NHẬP

NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN MÊ KÔNG

Số 248 Trần Hưng Đạo, Tp. Long Xuyên, Tỉnh An Giang

Điện thoại: (076) 384 1706 Fax: (076) 384 1006

Hà nội, tháng 06 năm 2014

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP TỔ CHỨC TÍN DỤNG này (sau đây gọi tắt là **"Hợp đồng Sáp nhập"**) được lập ngày 9 tháng 06 năm 2014 tại Hà Nội, bởi và giữa các bên:

I. CÁC BÊN CỦA HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP TỔ CHỨC TÍN DỤNG

1. TCTD NHẬN SÁP NHẬP: NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

Giấy phép hoạt động số:	0001/NH-GP do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/06/1991.
Giấy phép thành lập số:	45GP/UB do Ủy ban Nhân dân Thành phố Hải Phòng cấp ngày 24/12/1991.
Giấy ĐKKD số:	0200124891 cấp lần đầu ngày 01/7/2005, thay đổi lần thứ 18 ngày 11/10/2013 do Sở KHĐT Hà Nội cấp.
Địa chỉ:	Tòa tháp A, Tòa nhà Sky Tower, Số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại:	04-3771 8989
Fax:	04-3771 8899
Đai diện:	Ông Trần Anh Tuấn
Chức vụ:	Chủ tịch HĐQT

2. TCTD BỊ SÁP NHẬP: NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN MÊ KÔNG

Giấy phép hoạt động số:	0022/NH-GP do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 12/09/1992
Giấy phép thành lập số:	219/QĐ.UB do Ủy ban Nhân dân tỉnh An Giang cấp ngày 12/10/1992.
Giấy ĐKKD số:	1600169112 cấp lần đầu ngày 14/10/1992, thay đổi lần thứ 39 ngày 02/4/2013 do Sở KH&ĐT Tỉnh An Giang cấp.
Địa chỉ:	Số 248 Trần Hưng Đạo, Tp. Long Xuyên, Tỉnh An Giang
Điện thoại:	(076) 384 1706
Fax:	(076) 384 1006
Đai diện:	Ông Nguyễn Mạnh Quân
Chức vụ:	Chủ tịch HĐQT

II. NỘI DUNG HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP TỔ CHỨC TÍN DỤNG

Điều 1: Căn cứ pháp luật

1. Luật Dân sự ngày 14-6-2005 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
2. Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16-6- 2010 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
3. Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29-11-2005 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
4. Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29-6-2006 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt nam và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành;
5. Thông tư số 04/2010/TT-NHNN ngày 11-02-2010 của Ngân hàng Nhà nước quy định việc sáp nhập, hợp nhất, mua lại Tổ chức tín dụng.

Điều 2: Giải thích từ ngữ

1. **Bên nhận sáp nhập:** Là Tổ chức tín dụng nhận sáp nhập, tức là Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam ("Maritime Bank").
2. **Bên bị sáp nhập:** Là Tổ chức tín dụng bị sáp nhập, tức là Ngân hàng TMCP Phát triển Mê Kông ("MDB").
3. **Chấp thuận nguyên tắc sáp nhập:** là sự chấp thuận về mặt nguyên tắc sáp nhập của Ngân hàng Nhà nước đối với giao dịch sáp nhập giữa Maritime Bank và MDB theo quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 và Thông tư số 04/2010/TT-NHNN.
4. **Chấp thuận sáp nhập:** là sự chấp thuận sáp nhập của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với giao dịch sáp nhập giữa Maritime Bank và MDB theo quy định tại Thông tư số 04/2010/TT-NHNN.
5. **Ngày sáp nhập:** là ngày Giao dịch sáp nhập sẽ có hiệu lực pháp lý và được tính là ngày hiệu lực của Chấp thuận sáp nhập của Ngân hàng Nhà nước.
6. **Giao dịch sáp nhập:** MDB sẽ sáp nhập vào Maritime Bank bằng cách hoán đổi toàn bộ số cổ phần của các cổ đông của MDB và chuyển toàn bộ tài sản, quyền lợi, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của MDB sang Maritime Bank, đồng thời chấm dứt sự tồn tại của MDB.
7. **Hệ quả của hoạt động sáp nhập:** Vào và kể từ Ngày sáp nhập, MDB sẽ bàn giao toàn bộ tài sản, quyền lợi, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp và các vấn đề về tổ chức và hoạt động sang cho Maritime Bank. MDB sẽ chấm dứt sự tồn tại của mình; Maritime Bank sẽ tiếp tục tồn tại và sử dụng tên gọi, thương hiệu và bộ nhận diện thương hiệu của Maritime Bank như trước Ngày sáp nhập. Maritime Bank sẽ tiếp nhận và kế thừa mọi tài sản, hưởng mọi quyền và lợi ích hợp pháp của MDB có

hiệu lực kể từ Ngày sáp nhập. Maritime Bank sẽ tiếp nhận các khoản nợ chưa thanh toán, trách nhiệm và nghĩa vụ hợp pháp của MDB (kể cả các nghĩa vụ theo Hợp đồng lao động đã ký kết của Bên bị sáp nhập) kể từ ngày Ngày sáp nhập.

Điều 3: Hoán đổi cổ phần

1. Hoán đổi cổ phần nhằm thực hiện Giao dịch Sáp nhập:

Giao dịch sáp nhập sẽ được thực hiện thông qua việc Bên nhận sáp nhập sẽ Phát hành cổ phần mới và sử dụng số lượng cổ phần này để hoán đổi toàn bộ số cổ phần hiện hữu của các cổ đông tại MDB. Theo đó, tất cả các cổ đông hiện hữu của MDB sẽ trở thành cổ đông của Maritime Bank thông qua việc sở hữu hợp pháp các cổ phần do Maritime Bank phát hành. Cụ thể:

a) Số lượng cổ phần Maritime Bank dự kiến phát hành thêm: 375.000.000 cổ phần

b) Tỷ lệ hoán đổi cổ phần: Mỗi cổ phần của MDB do mỗi cổ đông hiện hữu sở hữu sẽ được hoán đổi với **tỷ lệ 1:1**, thành 1 (một) cổ phần của Maritime Bank. Tỷ lệ hoán đổi có thể bị thay đổi nếu MDB xảy ra những Thay đổi bất lợi đáng kể trong khoản thời gian từ Ngày ký Hợp đồng đến Thời điểm hoán đổi cổ phần và hai bên sẽ thực hiện theo thỏa thuận cụ thể bằng văn bản.

c) Bất kỳ cổ phần nào của MDB mà có bất kỳ Quyền nào gắn liền với Cổ phần đó bị hạn chế (kể cả hạn chế chuyển nhượng) theo bất kỳ Điều kiện hoặc Chương trình phát hành nào hoặc bị ràng buộc bởi bất kỳ Giao dịch Bảo đảm nào cũng sẽ được hoán đổi lấy Cổ phần của Maritime Bank. Kể từ thời điểm hoán đổi, các hạn chế này vẫn được tiếp tục áp dụng cho tới thời điểm các hạn chế về quyền chấm dứt theo điều kiện và chương trình có liên quan.

Thời điểm Hoán đổi cổ phần: là thời điểm có hiệu lực của việc hoán đổi cổ phần của MDB sang Maritime Bank. Thời điểm hoán đổi sẽ rơi vào Ngày sáp nhập.

e) Các cổ đông không có quyền giữ lại hoặc yêu cầu Maritime Bank hoán đổi một phần hoặc toàn bộ cổ phần của MDB thuộc sở hữu của mình thành tiền mặt, tài sản hoặc bất kỳ giá trị nào khác ngoài cổ phần của Maritime Bank.

2. Kể từ Thời điểm hoán đổi cổ phần:

a) Mọi cổ phần của MDB đã phát hành và đang lưu hành trước Thời điểm Hoán đổi cổ phần và mọi cổ phiếu hay giấy chứng nhận sở hữu các cổ phần đó sẽ không còn giá trị lưu hành và tự động bị hủy, chấm dứt tồn tại. MDB có trách nhiệm lập danh sách các cổ đông và Thông báo về phương án đổi Giấy chứng nhận cổ phần cho các cổ đông trước Thời điểm Hoán đổi cổ phần để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các cổ đông.

b) Tổng số Cổ phần của Maritime Bank sẽ được tăng thêm một số lượng tương ứng với tổng số Cổ phần được Maritime Bank phát hành, hoán đổi và phân phối trên thực tế và vốn điều lệ của Maritime Bank cũng sẽ được tăng thêm một khoản bằng

tổng số Cổ phần thực tế phát hành, hoán đổi và phân phối đó nhân với mệnh giá mười nghìn đồng (10.000 đồng) mỗi Cổ phần.

c) Mỗi Cổ đông Hiện hữu của MDB sẽ trở thành cổ đông sở hữu số cổ phần của Maritime Bank mà Cổ đông Hiện hữu đó nhận được khi hoán đổi và được hưởng mọi quyền, lợi ích và có đầy đủ các nghĩa vụ như các cổ đông hiện hữu khác của Maritime Bank tương ứng với số Cổ phần đó.

d) Việc chuyển đổi cổ phần này không làm phát sinh lợi tức cho cổ đông và các bên không phải thực hiện đóng thuế thu nhập phát sinh từ giao dịch chuyển đổi cổ phiếu này.

3. **Mâu thuẫn khi Hoán đổi cổ phần:** Nếu có bất kỳ mâu thuẫn nào giữa Danh sách Cổ đông Hiện hữu được MDB lập nhằm thực hiện việc hoán đổi cổ phần và bất kỳ tài liệu nào khác và/hoặc bất kỳ tranh chấp nào phát sinh liên quan đến Danh sách đó thì MDB có trách nhiệm giải quyết. Đồng thời, Maritime Bank có quyền chỉ sử dụng Danh sách đó để tiến hành việc hoán đổi cổ phần.

Điều 4: Thông tin về TCTD trước và sau sáp nhập:

1. Thông tin của các TCTD trước khi sáp nhập:

1a. Thông tin của MSB trước khi sáp nhập:

- Tên gọi tiếng Việt: Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam
- Tên gọi tiếng Anh: Maritime Bank
- Tên viết tắt: MSB
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa tháp A, tòa nhà Sky Tower, số 88, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.
- Giấy phép hoạt động: Số 0001/NH-GP do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/06/1991.
- Giấy phép thành lập: Số 45GP/UB do Ủy ban Nhân dân Thành phố Hải Phòng cấp ngày 24/12/1991

  Giấy đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần: Số 0200124891 do Sở KH&ĐT Tp Hà Nội cấp lần đầu ngày 01 tháng 07 năm 2005, thay đổi lần thứ 18 ngày 11/10/2013.
- Thời gian hoạt động: 25 năm
- Vốn điều lệ: 8.000 tỷ đồng
- Tổng số cổ phần lưu hành: 800.000.000 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần

- Nội dung hoạt động: Maritime Bank được hoạt động kinh doanh theo giấy phép hoạt động số 0001/NH-GP do Thống đốc NHNN cấp ngày 08/06/1991 và các giấy phép bổ sung của NHNN.

  Tổng tài sản theo báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2013: 107.114 tỷ đồng.

1b. Thông tin của MDB trước khi sáp nhập:

Tên gọi tiếng Việt: Ngân hàng TMCP Phát triển Mê Kông

Tên gọi tiếng Anh: MeKong Development Joint Stock Commercial Bank

Tên viết tắt: MDB

Địa chỉ trụ sở chính: Số 248 Trần Hưng Đạo, Tp. Long Xuyên, Tỉnh An Giang

Giấy phép hoạt động: Số 0022/NH-GP do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 12/09/1992.

Giấy phép thành lập: Số 219/QĐ.UB do Ủy ban Nhân dân tỉnh An Giang cấp ngày 12/10/1992.

Giấy đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần: Số 1600169112 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp lần đầu ngày 14/10/1992, thay đổi lần thứ 39 ngày 02/04/2013.

- Thời gian hoạt động: 40 năm
- Vốn điều lệ: 3.750 tỷ đồng.
- Tổng số cổ phần lưu hành: 375.000.000 cổ phần.
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Nội dung hoạt động: MDB được hoạt động kinh doanh theo giấy phép hoạt động số 0022/NH-GP do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 12/09/1992 và các giấy phép bổ sung của NHNN.
- Tổng tài sản sau báo cáo tài chính năm 2013: 6.437 tỷ đồng.

2. Thông tin Tổ chức Tín dụng sau sáp nhập:

- Tên gọi tiếng Việt: Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam
- Tên gọi tiếng Anh: Maritime Bank
- Tên viết tắt: MSB
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa tháp A, Tòa nhà Sky City, 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam.
- Giấy phép hoạt động: Số 0001/NH-GP do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/06/1991.
- Giấy phép thành lập: Số 45GP/UB do Ủy ban Nhân dân Thành phố Hải Phòng cấp ngày 24/12/1991.

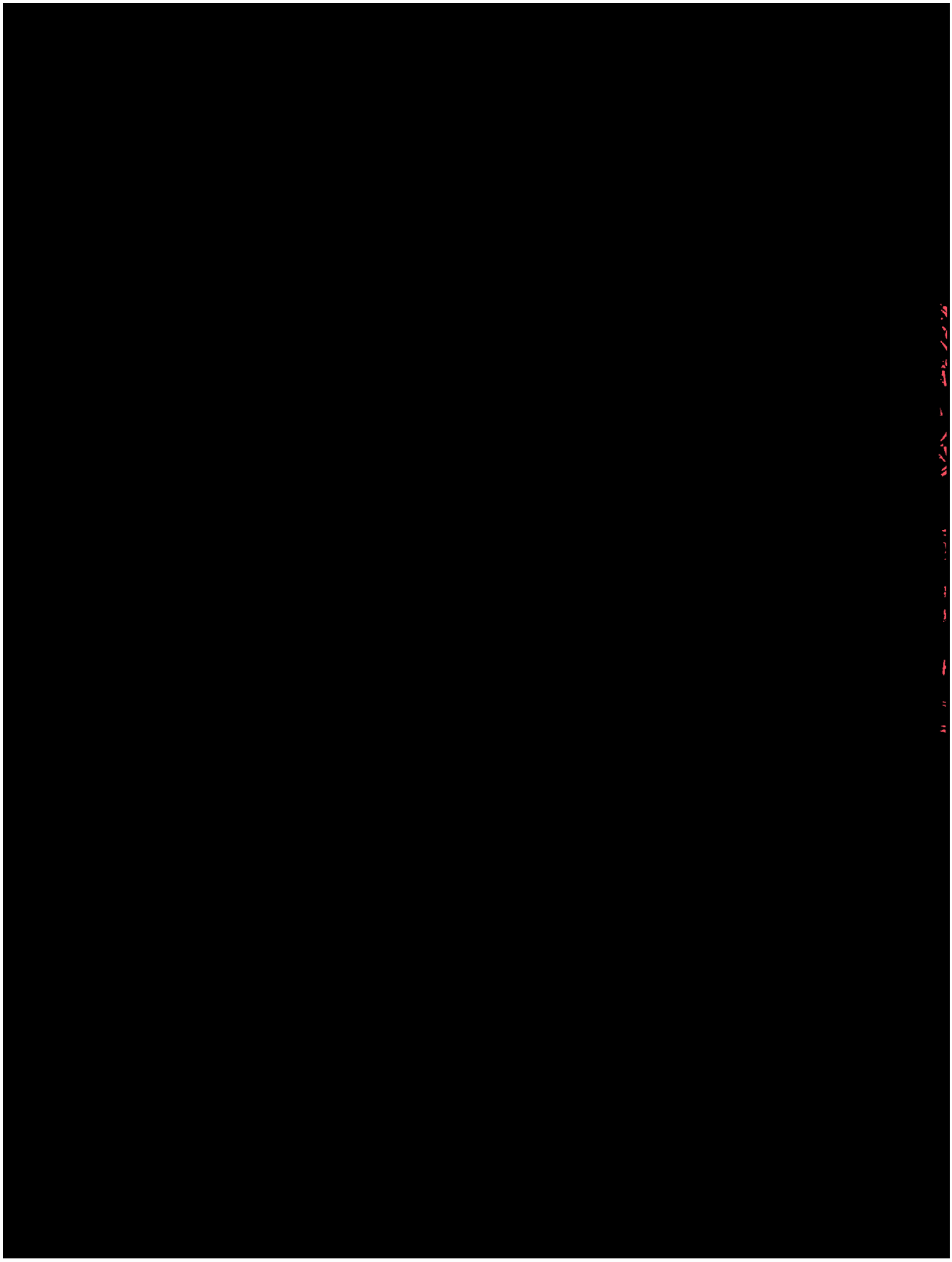

[1] Trường hợp có Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định thì là Nghị quyết của Hội đồng Quản trị

Điều 6: Cam kết về Hoạt động kinh doanh của các bên

1. Trong thời gian kể từ ngày ký Hợp đồng Sáp nhập này đến Thời điểm hoán đổi cổ phần, Mỗi bên phải (và đảm bảo rằng các Công ty con, Công ty liên kết của mình cũng sẽ):

a) Thực hiện các hoạt động kinh doanh bình thường;

b) Duy trì và giữ vững cơ cấu tổ chức, cơ cấu hoạt động, các cơ hội kinh doanh, các mối quan hệ kinh doanh với các khách hàng, nhà cung cấp, bên tư vấn, đại lý, phân phối và các mối quan hệ với các Tổ chức/ Cá nhân khác;

c) Tiếp tục sử dụng Người lao động của mình;

d) Giữ vững và đảm bảo hình ảnh, thương hiệu và uy tín;

e) Bảo đảm an toàn tuyệt đối về tài sản mà bên đó đang có trước ngày ký Hợp đồng Sáp nhập này;

f) Đảm bảo không phân tán tài sản dưới mọi hình thức. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động và phải bảo đảm an toàn tuyệt đối về tài sản của Mỗi bên cho đến khi hoàn tất quá trình sáp nhập theo Đề án Sáp nhập đã được NHNN chấp thuận.

g) Các bên tham gia Sáp nhập có trách nhiệm phối hợp và có phương án duy trì, bảo đảm ổn định tổ chức cũng như việc kinh doanh liên tục và không gián đoạn.

2. Các Bên Sáp nhập cam kết không được phép thực hiện, và cũng không cho phép bất kỳ Công ty con hay Công ty liên kết nào của mình thực hiện, việc phát hành thêm hoặc mua lại cổ phần hoặc phát hành bất kỳ loại chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác mà có thể chuyển đổi hoặc hoán đổi thành cổ phần; hoặc, điều chỉnh, tách, gộp, chuyển đổi hoặc phân loại lại bất kỳ loại cổ phần nào của mình; hoặc, ban hành, chấm dứt hay thay đổi bất kỳ chương trình thưởng cổ phần nào, chương trình chia cổ tức (bằng tiền hay cổ phần) nào; hoặc, làm giảm giá trị sổ sách của mỗi cổ phần đang được lưu hành của Mỗi Bên Sáp nhập theo bất kỳ cách thức nào khác.

3. MDB ủy quyền cho Maritime Bank đại diện làm các thủ tục có liên quan đến việc trình hồ sơ sáp nhập lên Ngân hàng Nhà nước, phù hợp với quy định pháp luật có liên quan.

Điều 7: Chuyển giao

1. Vào Ngày Sáp nhập có hiệu lực, Maritime Bank sẽ nhận chuyển giao và kế thừa nguyên trạng mọi tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp, các khoản công nợ, nghĩa vụ và trách nhiệm pháp lý của MDB tính theo giá trị sổ sách và các báo cáo quản lý,

tài chính đã được Công ty TNHH Kiểm toán E&Y kiểm toán và được NHNN chấp thuận.

2. Bên nhận Sáp nhập sẽ tiếp nhận và thực thi quyền sở hữu đối với thương hiệu, hình ảnh, mã chứng khoán và các tài sản trí tuệ khác của MDB kể từ Ngày Sáp nhập.

3. Đối với các tài sản của MDB phải đăng ký quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng theo các quy định hiện hành của Pháp luật Việt Nam có liên quan, Maritime Bank sẽ thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để đăng ký quyền đó với tư cách là chủ sở hữu mới hoặc người có quyền sử dụng (tùy từng trường hợp áp dụng) đối với các tài sản đó. MDB bằng Hợp đồng này ủy quyền cho Maritime Bank thay mặt cho MDB ký tất cả các văn bản và thực hiện tất cả các hành động cần thiết hoặc bắt buộc theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc pháp luật Việt Nam có liên quan nhằm thực hiện thủ tục thay đổi đăng ký sở hữu hoặc sử dụng tài sản đó.

4. Vào Ngày Sáp nhập, toàn bộ hồ sơ, tài liệu, văn bản, chứng từ, sổ sách, các hợp đồng, ...vv có liên quan đến sự thành lập và hoạt động của MDB từ khi thành lập đến Ngày Sáp nhập phải được chuyển giao cho Maritime Bank. MDB có trách nhiệm lập danh sách các hồ sơ và bàn giao cho Maritime Bank.

5. Kể từ Ngày Sáp nhập, Maritime Bank sẽ kế thừa toàn bộ các quyền và nghĩa vụ của MDB theo các Hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật và còn hiệu lực, đã được ký giữa MDB và bên thứ ba trước Ngày Sáp nhập, và Maritime Bank sẽ bị ràng buộc trách nhiệm pháp lý bởi các hợp đồng đó.

6. Kể từ Ngày Sáp nhập, tất cả các khoản nợ, trách nhiệm và nghĩa vụ của MDB có hiệu lực trước Ngày Sáp nhập sẽ trở thành các khoản nợ, trách nhiệm và nghĩa vụ của Maritime Bank và các chủ nợ, các bên thứ ba có quyền khác nhau đối với các khoản nợ, trách nhiệm hoặc nghĩa vụ đó có thể thi hành các khoản nợ, trách nhiệm và nghĩa vụ đó để chống lại MDB theo các điều khoản đã ký kết của các khoản nợ, trách nhiệm và nghĩa vụ đó.

7. Kể từ Ngày Sáp nhập, tất cả các khoản phải thu cũng như toàn bộ tổng tài sản sau báo cáo tài chính năm 2013 của MDB sẽ do Maritime Bank thụ hưởng và kế thừa, theo đó, Maritme Bank sẽ được quyền thực hiện các biện pháp cần thiết (kể cả khởi kiện) theo các quy định của Pháp luật để thu hồi các khoản phải thu này. Maritime Bank sẽ tiếp tục thực hiện các thủ tục tố tụng và vụ kiện bởi hoặc chống lại MDB.

8. Nếu có bất kỳ hành động bổ sung nào được cho là cần thiết và thỏa đáng để thực hiện các quy định của Hợp đồng Sáp nhập này và để cho Maritime Bank tiếp nhận các tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp của MDB, MDB sẽ thực hiện tất cả các hành động hợp pháp và cần thiết đó. Tuy nhiên, để tránh hiểu nhầm, Các Bên thống nhất rằng tất cả các tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp của MDB sẽ được chuyển sang cho Maritime Bank, cùng với tất cả các khoản nợ, trách nhiệm và nghĩa vụ của

MDB kể từ Ngày Sáp nhập mà không phụ thuộc vào việc Bên bị Sáp nhập có tiến hành các công việc quy định tại điều này hoặc các hành động khác mà Bên bị Sáp nhập phải thực hiện theo các quy định khác của Hợp đồng Sáp nhập này hay theo quy định của Pháp luật Việt Nam có liên quan hay không.

9. Các bên sẽ thực hiện các cam kết về việc chuyển giao hệ thống thông tin quản lý, hệ thống truyền dữ liệu, hệ thống kiểm soát và hệ thông kiểm toán nội bộ từ MDB sang cho Maritime Bank như nêu tại Đề án Sáp nhập. Các bên thống nhất áp dụng Hệ thống dữ liệu của của Maritime Bank làm căn cứ cho hoạt đồng của Ngân hàng sau sáp nhập.

Điều 8: Phương án sử dụng lao động

1. Kể từ Ngày Sáp nhập, Maritime Bank sẽ kế thừa tất cả các quyền và nghĩa vụ của MDB theo các Hợp đồng lao động đã ký kết còn hiệu lực được ký giữa MDB và Người lao động của MDB trước Ngày Sáp nhập (sau đây gọi là "Hợp đồng lao động"). Đối với lao động không muốn tiếp tục làm việc tại Maritime Bank, thì Hợp đồng lao đông sẽ thực hiện chấm dứt Hợp đồng lao động với Người lao động đó theo đúng các quy định của Pháp luật Việt Nam có liên quan.

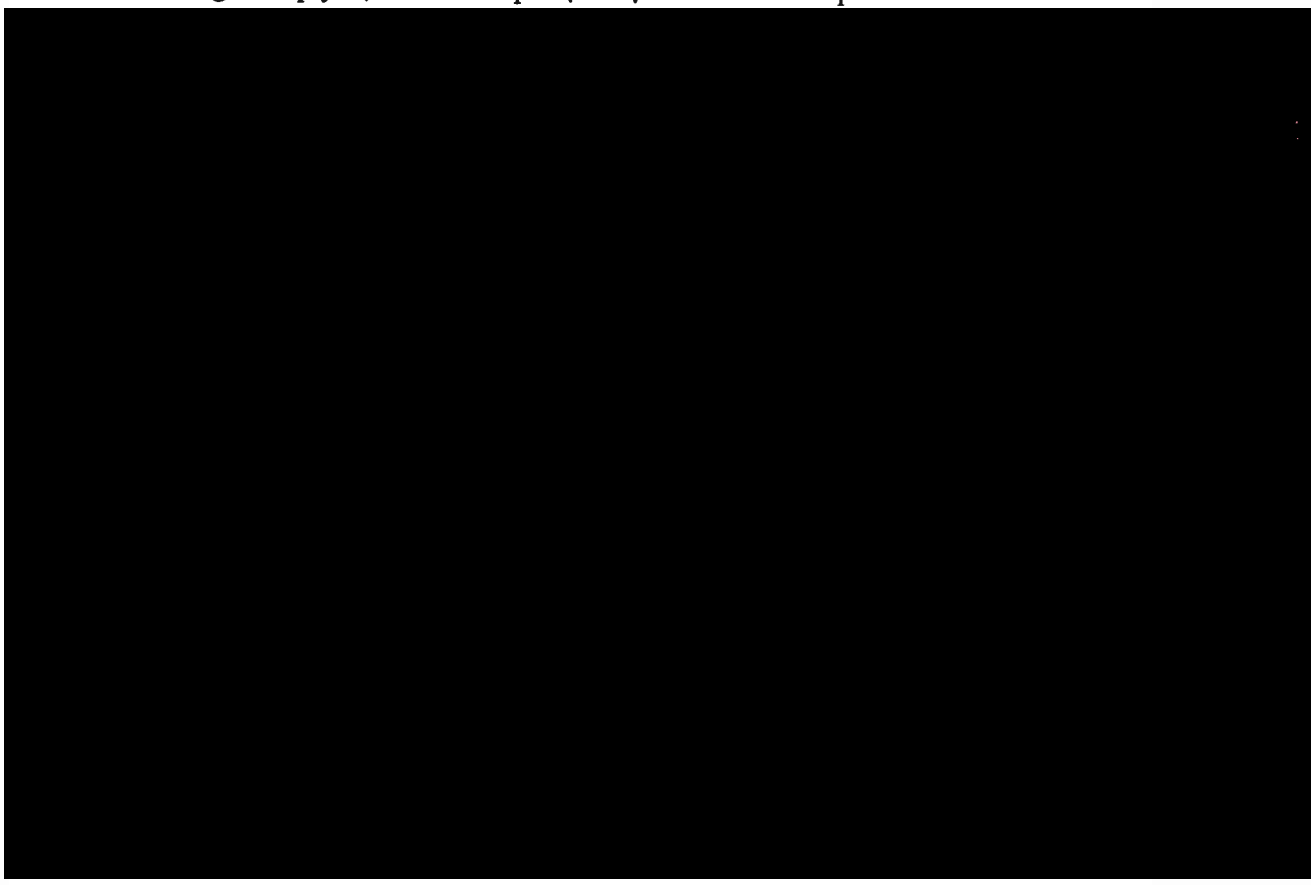

b) Ngân hàng Nhà nước từ chối cấp Quyết định Chấp thuận Giao dịch Sáp nhập hoặc Cơ quan Nhà nước khác có liên quan không chấp thuận; hoặc,

Theo yêu cầu bằng văn bản của một Bên (với điều kiện là Bên này không vi phạm bất kỳ cam đoan, bảo đảm, nghĩa vụ hoặc cam kết nào khác của mình) nếu trong thời gian từ Ngày ký Hợp đồng Sáp nhập này đến Ngày Sáp nhập, Bên còn lại vi phạm bất kỳ cam đoan, bảo đảm, nghĩa vụ hoặc cam kết nào khác của mình theo Hợp đồng Sáp nhập này dẫn đến các Điều kiện tiên quyết không được hoàn tất; hoặc,

d) Bên nhận Sáp nhập có quyền chấm dứt Hợp đồng Sáp nhập này nếu các nội dung cơ bản của Quyết định Chấp thuận Sáp nhập của Ngân hàng Nhà nước cấp, theo quan điểm của Bên nhận Sáp nhập, là gây bất lợi hơn cho Bên nhận Sáp nhập dưới bất kỳ phương diện nào khi so với nội dung của Chấp thuận Nguyên tắc Sáp nhập.

e) Xảy ra trường hợp bất khả kháng. Trường hợp bất khả kháng là sự kiện bất khả kháng được hiểu là những sự kiện xảy ra một cách khách quan, không thể lường trước được và nằm ngoài tầm kiểm soát của hai Bên mặc dù hai Bên đã cố gắng hết sức để ngăn cản, hạn chế và sự kiện này là nguyên nhân trực tiếp ảnh hưởng tới việc thực hiện Hợp đồng. Các trường hợp bất khả kháng bao gồm nhưng không giới hạn như thiên tai, hoả hoạn, lũ lụt, động đất, tai nạn, thảm họa, hạn chế về dịch bệnh, nhiễm hạt nhân hoặc phóng xạ, chiến tranh, khủng bố, xung đột vũ trang, nội chiến, khởi nghĩa, đình công hoặc bạo loạn, thay đổi về chính sách, pháp luật và các trường hợp bất khả kháng khác theo quy định của pháp luật.

2. Trong bất kỳ trường hợp nào (trừ trường hợp bất khả kháng), Bên có quyền chấm dứt Hợp đồng Sáp nhập này cũng phải gửi Văn bản Thông báo việc chấm dứt cho Bên kia theo quy định, nêu rõ căn cứ, lý do của việc chấm dứt đó.

3. Trong trường hợp Hợp đồng Sáp nhập này bị Chấm dứt trước hạn (trừ trường hợp bất khả kháng), Bên Vi phạm sẽ phải trả tất cả các khoản chi phí và phí tổn liên quan đến Hợp đồng Sáp nhập này, đến Giao dịch Sáp nhập.

Điều 10: Các thỏa thuận khác

1. Bồi thường thiệt hại: Trong trường hợp bất kỳ Bên nào đã đưa ra bất kỳ cam đoan, cam kết hoặc bảo đảm nào không chính xác, thiếu trung thực hoặc gây nhầm lẫn hoặc vi phạm bất kỳ nghĩa vụ, thỏa thuận, cam kết nào được quy định trong Hợp đồng Sáp nhập này, Bên đó phải bồi thường cho Bên kia bất kỳ và toàn bộ tổn thất, thiệt hại, chi phí hoặc trách nhiệm mà Bên kia phải gánh chịu vào bất kỳ thời điểm nào phát sinh từ hoặc liên quan đến bất kỳ cam đoan hoặc bảo đảm nào không chính xác, thiếu trung thực hoặc gây nhầm lẫn đó hoặc vi phạm đó.

2. Chi phí, phí tổn: Mỗi bên sẽ tự chịu các chi phí và phí tổn phát sinh cho Bên đó liên quan đến Hợp đồng Sáp nhập này và Giao dịch Sáp nhập cho dù các giao dịch trong Hợp đồng Sáp nhập này có được hoàn thành hay không trừ trường hợp có

một Bên vi phạm thì bên vi phạm phải bồi thường theo nội dung tại Khoản 1, Điều này.

3. Các phương án, nội dung khác được thực hiện theo Đề án Thành lập được Ngân hàng Nhà nước phê duyệt.
4. Luật áp dụng: Hợp đồng Sáp nhập này và các quyền và nghĩa vụ theo Hợp đồng này được giải thích và điều chỉnh bởi Pháp luật Việt Nam hiện hành.

Điều 11: Giải quyết tranh chấp

1. Mọi tranh chấp phát sinh liên quan đến Hợp đồng này phải được giải quyết trước hết bằng thương lượng, hoà giải.
2. Trường hợp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hoà giải thì mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được giải quyết tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam theo Quy tắc tố tụng trọng tài của Trung tâm này.

Điều 12: Điều khoản thi hành

1.

2.

3. Hợp đồng này được lập thành 08 (tám) bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên nhận Sáp nhập giữ 02 (hai) bản, Bên bị Sáp nhập giữ 02 (hai) bản để thực hiện, 01 (một) bản gửi Ngân hàng Nhà nước Trung ương, 01 (một) bản gửi Ngân hàng Nhà nước Hà Nội, 01 (một) bản g Nhà nước An Giang, 01 (một) bản gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà

TMCP
MÊ KÔNG

NGUYỄN MẠNH QUÂN